TIẾNG VIỆT

**Bài 1: TÔI ĐI HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ nhất, đọc đúng vần yêm và tiếng, từ ngữ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến văn bản.

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong văn bản đọc đọc.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản.

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: Tình cảm đối với bạn bè, thầy cô, trường, lớp; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

\* THGDQCN: Quyền được đi học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: Tranh minh hoạ, mẫu chữ hoa H, SGK

- HS: Vở tập viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động.**

- HS quan sát tranh trong SGK trang 44 thảo luận nhóm đôi nói cho nhau nghe

những gì mình thấy trong tranh theo các câu hỏi gợi ý sau:

+ Hình ảnh bạn nào giống với em trong ngày đầu đi học?

+ Ngày đầu đi học của em có gì đáng nhớ?

- Đại diện nhóm trình bày.

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Đọc.**

- HS nghe GV đọc mẫu toàn bài.

- HS thảo luận nhóm đôi tìm từ ngữ chứa vần mới học trong bài.

- Đại diện HS trình bày: âu yếm.

- HS đọc đánh vần, đọc trơn vần: yêm. (cá nhân – nhóm – lớp)

- HS đọc lại các tiếng chứa vần yêm.

\* HS đọc câu.

- HS đọc nối tiếp câu lần 1.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc một số từ ngữ khó: quanh, nhiên, hiền, riêng.

- HS đọc nối tiếp câu lần 2.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc một số câu dài: Một buổi mai,/ mẹ âu yếm nắm tay tôi/ dẫn đi trên con đường làng/ dài và hẹp. //

\* HS đọc đoạn.

- GV chia bài thành 2 đoạn:

+ Đoạn 1: từ đầu đến *tôi đi học.*

+ Đoạn 2: Từ *Cũng như tôi* đến hết.

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.

- HS nghe GV giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu: buổi mai, âu yếm, bỡ ngỡ, nép.

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2.

- HS cùng GV nhận xét.

- HS luyện đọc theo nhóm 2.

- HS thi đọc giữa các nhóm.

- HS nhận xét và nghe GV nhận xét, tuyên dương.

- HS đọc toàn bài.

**Tiết 2**

**3. Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi sau:

a. Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao?

b. Những học trò mới đã làm gì khi còn bỡ ngỡ?

c. Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thế nào?

- Đại diện các nhóm trình bày.

a. Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi.

b. Những học trò mới đứng nép bên người thân.

c. Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên không xa lạ chút nào.

- HS và GV thống nhất câu trả lời.

- GV nhận xét + liên hệ THGDQCN: Quyền được đi học.

**4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3.**

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi.

- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.

- HS viết câu vào vở tập viết: Ngày đầu đi học, bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi.

- HS nghe GV nhận xét, chỉnh sửa.

**5. Vận dụng, trải nghiệm**

 - Nêu nội dung bài?

 - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

 - Nhắc nhở học sinh học bài và chuẩn bị bài sau.

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................